

TỈNH ỦY HÀ GIANG
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
CHÍNH LUẬN

*

Số 01-QC/BTC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2024

QUY CHẾ

**Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng,
đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 493-KH/TU, ngày 04/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2024; Quyết định số 1308-QĐ/TU, ngày 04/01/2024 về thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2024 (viết tắt là Ban Tổ chức Cuộc thi);

Ban Tổ chức Cuộc thi ban hành Quy chế Cuộc thi, như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định mục đích, ý nghĩa, phạm vi, đối tượng áp dụng, tác giả, số lượng tác phẩm dự thi, tiêu chí xét chọn, hồ sơ, quy trình, thủ tục, Ban Giám khảo và cách thức tổ chức Cuộc thi.

2. Các tác phẩm dự thi phải tuân thủ chặt chẽ các quy định của Ban Tổ chức Cuộc thi về chủ đề, hình thức thể hiện. Những tác phẩm không đáp ứng yêu cầu sẽ bị loại, không đưa vào chấm thi và không trả lại các tác giả.

3. Đơn vị tổ chức Cuộc thi các cấp sau khi nhận được tác phẩm dự thi, có thể tiến hành công bố/đăng tải các tác phẩm có chất lượng tốt; khi gửi tác phẩm dự thi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh phải gửi kèm theo minh chứng công bố/đăng tải (photo bài viết đã đăng tải trên báo/tạp chí hoặc bản in nguyên trạng từ trang báo/tạp chí điện tử kèm đường link và bản mềm, hoặc đường link, địa chỉ đăng tải các tác phẩm phát thanh/truyền hình/video clip).

Sau khi gửi tác phẩm dự thi, các tác giả/nhóm tác giả có thể công bố/đăng tải tác phẩm của mình trên các báo chí, mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cấp phép nhưng phải báo cáo và cung cấp minh chứng kèm theo (như trên) về cơ quan, đơn vị đã thu nhận tác phẩm. Việc cung cấp minh chứng công bố/đăng tải tác

phẩm dự thi là căn cứ để Ban Tổ chức Cuộc thi xác định thời điểm công bố của tác phẩm dự thi và tránh việc công bố/dăng tải tác phẩm dự thi nhiều lần.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Số lượng tác phẩm dự thi

Mỗi tác giả/nhóm tác giả được tham gia một hay nhiều loại hình. Mỗi loại hình không quá 02 tác phẩm (trường hợp tác giả/nhóm tác giả có từ 02 tác phẩm cùng loại hình đạt giải, Ban Tổ chức chỉ xét trao 01 giải cao nhất).

Điều 3. Tiêu chí đối với tác phẩm dự thi

1. Về chủ đề, nội dung

Tác giả/nhóm tác giả xác định chủ đề tác phẩm tập trung vào những vấn đề cơ bản, trọng tâm, những vấn đề nổi lên về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay, như: Giá trị khoa học, cách mạng và thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những đề xuất bổ sung, phát triển; chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay; lý luận về đường lối đổi mới đất nước; bảo vệ, vận dụng, phát triển lý luận của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; những nội dung cốt lõi, nội dung mới của các nghị quyết, kết luận các Hội nghị Trung ương khoá XIII, các cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng xuất bản năm 2023; bảo đảm an sinh xã hội, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc; nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội trên tất cả các lĩnh vực; tổng kết những kinh nghiệm, mô hình, cách làm hay và đề xuất giải pháp, kiến nghị nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch (có Phụ lục định hướng, gợi ý chủ đề kèm theo).

2. Về hình thức

- Sản phẩm tham gia dự thi là tác phẩm chính luận bằng tiếng Việt (hoặc tiếng dân tộc thiểu số kèm theo bản dịch tiếng Việt) thuộc một trong các loại hình: Tạp chí (in hoặc điện tử), Báo (in hoặc điện tử), truyền hình/phát thanh/video clip.

- Tác phẩm dự thi của các tác giả sẽ được tổ chức chằm kín, do đó, yêu cầu tác giả/nhóm tác giả cung cấp thông tin cá nhân ở một trang riêng đính kèm tác phẩm (đối với dạng viết) hoặc lời bình (đối với dạng phát thanh/truyền hình/video clip); không gắn thông tin cá nhân của tác giả với bất cứ nội dung nào của tác phẩm. Thông tin cá nhân gồm: Họ và tên, năm sinh, bút danh (nếu có), chức danh khoa học, chức vụ, đơn vị công tác, địa chỉ liên hệ, số điện thoại, địa chỉ email, số căn cước công dân, số tài khoản cá nhân, ngân hàng. Những tác phẩm không đáp

ứng các quy định về nội dung và hình thức nêu trên bị coi là phạm quy (bị loại). Ban Tổ chức Cuộc thi không hoàn trả các tác phẩm phạm quy.

Quy định về hình thức các loại hình: Tạp chí (in hoặc điện tử), Báo (in hoặc điện tử), phát thanh/truyền hình/video clip như sau:

2.1. Tạp chí

Tác phẩm được trình bày dưới dạng một bài viết chính luận trên tạp chí in hoặc tạp chí điện tử với các yêu cầu cụ thể như sau:

- Tên bài viết: Viết hoa (chữ đậm).
- Ghi rõ loại hình bài viết: Tạp chí.
- Tóm tắt bài viết: Không quá 150 từ, khoảng 10 dòng (in nghiêng).
- Từ khóa: Gồm 3 đến 5 từ khóa liên quan trực tiếp đến nội dung của bài viết.
- Dung lượng bài viết: Tối thiểu **4.000** từ - tối đa **6.000** từ (không tính chú thích và tài liệu tham khảo, thông tin tác giả). Bản in và file bài viết định dạng A4, cỡ chữ 14, font Times New Roman, dẫn cách 1,5; lề trên 2,5 cm; lề dưới 2,5 cm; lề trái 3 cm; lề phải 2 cm.

- Chú thích tài liệu trích dẫn: Để ở cuối trang. Đối với sách báo tiếng Việt ghi rõ tác giả (năm), tên sách báo, nhà xuất bản, nơi xuất bản, tập số, trang trích dẫn, đường link (đối với tài liệu trích dẫn điện tử). Đối với sách báo nước ngoài xuất bản bằng tiếng Việt thì sử dụng bản dịch ở lần xuất bản mới nhất. Tên sách và tên người nước ngoài đều viết bằng tiếng của nước đã xuất bản ấn phẩm, không phiên âm, chuyển ngữ hoặc dịch trừ những tên đã được Việt hóa (như Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan,...). Nếu sử dụng nguồn tài liệu chưa được công bố trên sách báo hoặc chỉ được phép dùng hạn chế thì phải ghi rõ tên cơ quan quản lý tài liệu, ký hiệu tài liệu.

- Tài liệu tham khảo: Xếp tên tác giả (nếu không xác định được tác giả thì xếp theo tên cơ quan hoặc tên tài liệu) theo A,B,C với gồm: Tên tác giả (năm), tên sách, nhà xuất bản, nơi xuất bản, tập số.

2.2. Báo viết

Tác phẩm được trình bày dưới dạng một bài báo chính luận trên báo in hoặc báo điện tử với các yêu cầu cụ thể như sau:

* Đối với báo in

- Tên bài viết: Viết hoa (chữ đậm).
- Ghi rõ thể loại bài viết: Báo in.
- Tóm tắt bài viết: Không quá 150 từ, khoảng 10 dòng (in nghiêng).

- Một bài viết không quá **4.000** từ (không tính chú thích tài liệu, thông tin tác giả). Bản in và file bài viết định dạng A4, cỡ chữ 14, font Times New Roman, dẫn cách 1,5; lề trên 2,5 cm; lề dưới 2,5 cm; lề trái 3 cm; lề phải 2 cm.

- Chú thích tài liệu trích dẫn (nếu có): Trình bày như đối với bài Tạp chí.

* Đối với báo điện tử

- Tên bài viết: Viết hoa (chữ đậm).

- Ghi rõ thể loại bài viết: Báo điện tử.

- Sapo: Không quá 60 từ, khoảng 4 dòng (in nghiêng).

- Một bài viết không quá **2.000** từ (không tính chú thích tài liệu, thông tin tác giả). Bản in và file bài viết định dạng A4, cỡ chữ 14, font Times New Roman, dẫn cách 1,5; lề trên 2,5 cm; lề dưới 2,5 cm; lề trái 3 cm; lề phải 2 cm.

- Chú thích tài liệu trích dẫn (nếu có): Trình bày như đối với bài Tạp chí.

Với bài viết nhiều kỳ: Không quá 03 kỳ, mỗi kỳ không quá 2.000 từ, mỗi kỳ kết cấu như một bài viết độc lập nhưng tổng thể các kỳ có nội dung liên quan đến cùng một chủ đề.

2.3. Truyền hình/Phát thanh/Video clip

- *Đối với tác phẩm phát thanh:* Tác phẩm là một bài hoặc loạt bài chuyên luận, chuyên đề về cùng một chủ đề (không quá 03 kỳ). Mỗi bài (hoặc mỗi kỳ trong loạt bài) có độ dài tối đa không quá **30** phút, thể hiện được đặc trưng của báo phát thanh là âm thanh rõ ràng, tiếng nói nhân vật, tiếng động, âm nhạc bảo đảm chất lượng, hấp dẫn.

- *Đối với tác phẩm truyền hình:* Mỗi tác phẩm là một bài hoặc loạt bài chuyên luận, chuyên đề về cùng một chủ đề (mỗi loạt bài không quá 03 kỳ). Mỗi bài (hoặc mỗi kỳ trong loạt bài) có độ dài tối đa không quá **30** phút, thể hiện được đặc trưng của báo truyền hình là hình ảnh động, đạt yêu cầu về chất lượng.

- *Đối với videoclip:* Mỗi tác phẩm là một videoclip hoặc loạt videoclip về cùng một chủ đề chuyên luận, chuyên đề (mỗi loạt videoclip không quá 03 kỳ). Mỗi videoclip (hoặc mỗi kỳ trong loạt videoclip) có độ dài tối đa không quá **05** phút, thể hiện được đặc trưng của thể loại videoclip là hình ảnh động, đạt yêu cầu về chất lượng.

Điều 4. Ban Tổ chức Cuộc thi

1. Ban Tổ chức Cuộc thi do Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập, có nhiệm vụ thành lập Ban Giám khảo (Sơ khảo và Chung khảo), Tổ thư ký, các bộ phận giúp việc và tổ chức các hoạt động liên quan đến cuộc thi.

2. Ban Tổ chức Cuộc thi được sử dụng con dấu của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong quá trình hoạt động.

3. Ban Tổ chức Cuộc thi được quyền sử dụng tác phẩm tham gia dự thi để đăng tải trên các phương tiện truyền thông và trên mạng xã hội phục vụ công tác tuyên truyền về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Điều 5. Cơ quan Thường trực Cuộc thi

Cơ quan Thường trực Cuộc thi là Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, có trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Quy chế cuộc thi tới các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.
2. Là đầu mối nhận tác phẩm do các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc và các tác phẩm của tác giả là người ngoài tỉnh gửi về tham dự Cuộc thi; tập hợp, lựa chọn, đề cử các tác phẩm và tập thể đáp ứng tiêu chí đưa vào xét chọn.
3. Chủ trì, phối hợp tham mưu về nội dung và bảo đảm về cơ sở vật chất phục vụ quá trình làm việc của Ban Tổ chức Cuộc thi và Ban Giám khảo Cuộc thi.
4. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Lễ trao giải Cuộc thi.

Điều 6. Ban Giám khảo

1. Ban Giám khảo Cuộc thi, gồm: Ban Giám khảo Sơ khảo và Ban Giám khảo Chung khảo (do Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi ra quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của cơ quan Thường trực Cuộc thi).
2. Giúp việc Ban Giám khảo có Tổ thư ký (do Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của cơ quan Thường trực Cuộc thi).
3. Hội đồng Giám khảo xây dựng tiêu chí và quy chế chấm thi phù hợp với yêu cầu của Cuộc thi và Luật Báo chí.

Điều 7. Lập hồ sơ dự thi

Hồ sơ dự thi do các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức Cuộc thi lập, gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh (qua cơ quan Thường trực Cuộc thi), gồm các sản phẩm sau:

- (1) Báo cáo tổng kết quá trình triển khai Cuộc thi tại cơ quan, đơn vị, địa phương (nêu rõ hình thức triển khai, tổng số tác phẩm dự thi thu được và số tác phẩm dự thi theo từng loại hình; số tác phẩm gửi dự thi ở cấp tỉnh).
- (2) Danh sách các tác giả, tác phẩm dự thi đã tiếp nhận tại cơ quan, đơn vị, địa phương.
- (3) Danh sách các tác phẩm, tác giả gửi về dự thi cấp tỉnh.

(4) Nội dung các tác phẩm dự thi cấp tỉnh (quy định tại Điều 3) và minh chứng kèm theo với các sản phẩm đã được đăng tải trong quá trình triển khai Cuộc thi:

- Mỗi tác phẩm dạng bài viết gửi **bản in** (khổ A4) và **file** định dạng tác phẩm (định dạng Microsoft Word), kèm thông tin cá nhân.

- Mỗi tác phẩm dạng phát thanh/truyền hình/video clip gửi **file** định dạng tác phẩm (dạng mp3/mp4) và **bản in** lời bình (định dạng Microsoft Word), kèm thông tin cá nhân. *Các tác phẩm dự thi dạng phát thanh/truyền hình/videoclip của đơn vị/địa phương chứa đựng trong USB gửi kèm hồ sơ dự thi.*

- Các tác phẩm đã công bố/đăng tải gửi kèm minh chứng (quy định tại Điều 2 Quy chế này).

Điều 8. Thời gian, phương thức nhận hồ sơ dự thi

- Các tác giả/nhóm tác giả trong tỉnh gửi tác phẩm dự thi (gồm bản in và file Word của loại hình tạp chí, báo, file ghi qua đĩa VCD, DVD, USB... đối với loại hình truyền hình/phát thanh/videoclip) về Ban chỉ đạo 35 cấp huyện và tương đương. Tác giả/nhóm tác giả ngoài tỉnh gửi trực tiếp về Ban Tổ chức Cuộc thi.

- Sau khi thẩm định, tổng hợp hệ thống tác phẩm dự thi, Ban chỉ đạo 35 các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc lập hồ sơ dự thi và gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh theo địa chỉ: Phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Giang; Địa chỉ 547, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Đồng thời, gửi bản file hồ sơ dự thi (quy định tại Điều 7) về email: **phong4thg@gmail.com** (Liên hệ: Đ/c Dương Hồng Thắm, điện thoại: 0915.747.058).

Ban Tổ chức Cuộc thi không chịu trách nhiệm nếu tác phẩm tham dự Cuộc thi bị thất lạc hoặc hư hỏng trong quá trình dự thi. Tác phẩm gửi dự thi không hoàn trả lại trong mọi trường hợp.

Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh nhận tác phẩm, hồ sơ dự thi chậm nhất vào ngày 30/6/2024 (tính theo dấu bưu điện).

Điều 9. Phương thức, quy trình tổ chức chấm thi và xét giải thưởng

1. Phương thức, quy trình tổ chức chấm thi

- Vòng sơ khảo: Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh căn cứ Quy chế này để tiếp tục đánh giá ban đầu và sàng lọc các tác phẩm gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi. Các tác phẩm đáp ứng đủ yêu cầu về thể loại, chủ đề, kết cấu và hình thức sẽ được đưa vào chấm sơ khảo.

Hội đồng Sơ khảo tiến hành chấm thi. Căn cứ vào kết quả chấm sơ khảo, Ban Tổ chức sẽ lựa chọn những tác phẩm có chất lượng tốt nhất (lấy điểm từ cao xuống thấp) để xem xét đưa vào chấm vòng Chung khảo.

Với các tác phẩm dạng viết, Ban Tổ chức tiến hành rà quét bằng phần mềm công nghệ để xác định mức độ trùng lặp. Chỉ những bài viết có tỷ lệ trùng lặp không quá 20% (với Tạp chí) hoặc không quá 25% (với Báo) mới đủ điều kiện đưa vào chấm vòng Chung khảo.

- Vòng chung khảo: Hội đồng Chung khảo tổ chức chấm thi và lựa chọn những tác phẩm xuất sắc nhất, đề xuất Ban Tổ chức Cuộc thi xét trao giải thưởng.

Việc lựa chọn tác phẩm xuất sắc để trao giải thưởng căn cứ vào kết quả thực tế, không nhất thiết phải xét đủ số lượng giải A, B, C, Khuyến khích.

2. Số lượng bài gửi dự thi cấp tỉnh như sau:

- Các đảng ủy (Công an tỉnh, Bộ đội biên phòng tỉnh, Quân sự tỉnh): Mỗi đơn vị tối thiểu 20 tác phẩm, tối đa không quá 70 tác phẩm cho tất cả các loại hình.

- Ban Chỉ đạo 35 các huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy Khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh: Mỗi địa phương/đơn vị tối thiểu 30 tác phẩm, tối đa không quá 80 tác phẩm cho tất cả các loại hình.

3. Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh căn cứ kết quả tổ chức Cuộc thi tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để xét giải thưởng cho các cá nhân, tập thể xuất sắc trong triển khai tổ chức Cuộc thi; căn cứ kết quả tổ chức chấm thi cấp tỉnh để xét giải thưởng cho các tác phẩm.

Điều 10. Cơ cấu giải thưởng và hình thức khen thưởng

1. Cơ cấu giải

- Đối với tác phẩm: Ban Tổ chức Cuộc thi trao giải thưởng cho các loại hình: Tạp chí, báo, truyền hình/phát thanh/video clip: 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C, 04 giải khuyến khích cho mỗi loại hình.

- Đối với tập thể: Xét khen thưởng đối với một số tập thể có thành tích xuất sắc trong các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức Cuộc thi với cách thức triển khai sâu rộng, sáng tạo, có nhiều tác phẩm dự thi đạt chất lượng tốt.

2. Hình thức giải thưởng

2.1. Giải thưởng đối với tác phẩm

- Đối với các tác phẩm đạt giải: Mỗi tác giả/nhóm tác giả đạt giải được tặng Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Cuộc thi và tiền thưởng.

- Mức thưởng:

+ Giải A: 7.000.000 đồng.

+ Giải B: 5.000.000 đồng.

+ Giải C: 3.000.000 đồng.

+ Giải Khuyến khích: 1.000.000 đồng.

2.2. Đối với tập thể xuất sắc: Được tặng Giấy khen của Ban Tổ chức Cuộc thi và tiền thưởng theo quy định.

Điều 11. Giải quyết khiếu nại và xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả Cuộc thi. Đơn khiếu nại phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ người khiếu nại, lý do khiếu nại và gửi về cơ quan Thường trực Cuộc thi.

Cơ quan Thường trực Cuộc thi có trách nhiệm xem xét và trả lời đơn khiếu nại, báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại lên Ban Tổ chức Cuộc thi. Không xem xét đơn không có tên, địa chỉ không rõ ràng hoặc mạo danh.

2. Các tác phẩm tham dự cuộc thi nếu vi phạm Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Báo chí và các quy định của Nhà nước có liên quan và Quy chế này, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ thu hồi giải thưởng (nếu có), thông báo cơ quan chức năng để giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này đã được Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương (để báo cáo),
- Văn phòng Ban Chỉ đạo 35 Trung ương,
- Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh,
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc,
- Các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội đặc thù tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy thuộc,
- Các cơ quan báo chí Trung ương thường trú tại Hà Giang,
- Lãnh đạo, chuyên viên Tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Kiểm

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC CUỘC THI



Thào Hồng Sơn



PHỤ LỤC

Định hướng chủ đề tác phẩm chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2024
(kèm theo Quy chế số 01-QC/BTC, ngày 18/3/2024 của Ban Tổ chức Cuộc thi)

Nhóm 1. Bảo vệ, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay

- Bối cảnh tình hình và những yêu cầu mới đặt ra đối với nhiệm vụ bảo vệ, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay.

- Bảo vệ, khẳng định giá trị, sức sống trường tồn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cần bổ sung, phát triển; những giải pháp cần thực hiện để nền tảng tư tưởng của Đảng luôn có sức sống trường tồn, đáp ứng yêu cầu của thời đại.

- Nhận diện, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc bản chất khoa học, cách mạng, ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Nhận diện, đấu tranh với các luận điệu muốn khu biệt hóa tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Các yêu cầu, nguyên tắc trong vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay và giải pháp.

- Các đề xuất vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng đường lối và thực tiễn phát triển đất nước trong bối cảnh mới.

Nhóm 2. Bảo vệ, lan tỏa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự nghiệp đổi mới, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay; nhận diện và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ

- Lan tỏa những thành tựu đột phá, sáng tạo về lý luận trong đường lối Đổi mới của Đảng, bảo vệ vững chắc cơ đồ, vị thế, tiềm lực đất nước trong bối cảnh mới.

- Quá trình phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam từ thực tiễn gần 40 năm đổi mới đất nước, gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc các vấn đề lý luận, thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

- Quá trình phát triển lý luận về đường lối đổi mới đất nước, gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc các vấn đề lý luận, thực tiễn về đường lối đổi mới đất nước.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, đấu tranh ngăn chặn, đẩy

lùi, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” kết hợp xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ; gắn với đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc về vấn đề trên.

- Kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay.

- Quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam; an sinh xã hội, y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường thực hiện chính sách phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về vấn đề trên.

- Quá trình xây dựng và từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc lý luận, thực tiễn, kết quả phòng chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người; gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về thành tựu bảo đảm, bảo vệ quyền con người trong thời kỳ đổi mới.

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, vai trò của các giai cấp, tầng lớp trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước; phát huy mạnh mẽ bản sắc “ngoại giao cây tre” Việt Nam; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về những vấn đề trên.

- Xây dựng “thế trận lòng dân” trong bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động; nhận diện và đấu tranh với những biểu hiện mới của “diễn biến hòa bình”.

- Nhận diện, đấu tranh phản bác luận điệu mới của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, “tôn giáo”, “dân tộc”, “xã hội dân sự”, “tự do ngôn luận”, “tự do báo chí”, “an sinh xã hội”, “phi chính trị hóa lực lượng vũ trang”, “lập hội” để chống Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang.

- Kiến nghị hoàn thiện chính sách phát triển đất nước thực hiện thành công khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc với mục tiêu trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI; gắn với nhận diện, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về vấn đề trên.

- Nhận diện, phê phán các biểu hiện lệch lạc, “lệch chuẩn” trong xã hội và trên không gian mạng.

- Nhận diện và đấu tranh với những luận điệu chống phá đối với đường lối, quan điểm chỉ đạo mới của Đảng trong nghị quyết các Hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và các chính sách, pháp luật của Nhà nước mới được ban hành.

- Nhận diện, đấu tranh với những luận điệu chống phá mới về kết quả giữa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng và công tác chuẩn bị (nội dung, nhân sự, tổ chức) cho Đại hội XIV của Đảng.

Nhóm 3. Thực tiễn, kinh nghiệm tổ chức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

- Nhận thức mới về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch sau 05 năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW.

- Các yêu cầu mới trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay và giải pháp.

- Mọi quan hệ giữa bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ, với xây dựng Đảng và hệ thống chính trị các cấp vững mạnh toàn diện.

- Lan tỏa những kinh nghiệm hay, những cách làm mới về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về phòng chống tiêu cực trong bối cảnh mới

- Đổi mới nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

- Dựa vào nhân dân để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; huy động sự tham gia đồng đảo của nhân dân trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

- Bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc; nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với đất nước và xã hội.

- Đổi mới cơ chế, chính sách, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, phối hợp lực lượng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, xây dựng “thế trận lòng dân” thế trận an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân trên các mặt trận để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Kinh nghiệm mới về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch sau 05 năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW và 03 năm tổ chức cuộc thi bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đề xuất những kiến nghị, giải pháp.

- Thực tiễn, kinh nghiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của các đảng cộng sản và công nhân trên thế giới; kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay.
